TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/DS-ST
Ngày 11 tháng 8 năm 2023
V/v: "Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vi Nhật Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Ngọc Quý;

Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Trúc Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa *tham gia phiên tòa:* Ông Đoàn Anh Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 97/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2022, về tranh chấp về Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST - DS ngày 05 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST-DS ngày 26/7/2023; giữa các đương sự:

- *Nguyên* đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S (S1); Địa chỉ trụ sở: 2 N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ liên hệ: 128 H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Xuân T - Chức vụ: Phó phòng G; địa chỉ: A H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Theo văn bản ủy quyền số 63/2023/GUQ-PGDVN ngày 01/6/2023 của Ngân hàng TMCP S- P).

(Ông T vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Bà Huỳnh Hải H - sinh năm 1975;

Trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

(Bà H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 20/7/2022; các lời khai tiếp theo và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 11/8/2023, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Xuân T1 và ông Dương Xuân T trình bày:*

Ngày 20/9/2018, bà Huỳnh Hải H có ký với Ngân hàng thương mại cổ phầS (TMCP) Sài Gòn T - Chi nhánh N - Phòng giao dịch (PGD) huyện V (S1) 01 (một) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiếm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ vào thu nhập của bà H, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) với mục đích là tiêu dùng cá nhân; sau khi được cấp Thẻ tín dụng, bà H đã thực hiện các giao dịch và tính đến ngày 14/7/2022, tổng dư nợ thẻ của bà H là 29.938.968đ (hai mươi chín triệu chín trăm ba mươi tám nghìn chín trăm sáu mươi tám đồng).

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, bà Huỳnh Hải H chỉ mới thanh toán cho Ngân hàng với số tiền 32.800.000đ (ba mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, kể từ thời điểm tháng 03/2022, bà Huỳnh Hải H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán (quy định tại Điều 20 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà H vẫn không có thiện chí trả nợ cho Ngân hàng. Do đó vào ngày 22/05/2022, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 26 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu bà Huỳnh Hải H có trách nhiệm thanh toán, tuy nhiên bà H vẫn chưa thành toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký.

Tính đến ngày xét xử là ngày 11/8/2023, bà Huỳnh Hải H còn nợ Ngân hàng TMCP S nợ gốc và lãi với số tiền cụ thể như sau:

+ Nợ gốc: 28.009.132đ (hai mươi tám triệu không trăm lẻ chín nghìn một trăm ba mươi hai đồng);

+ Lãi quá hạn: 16.239.752đ (mười sáu triệu hai trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm năm mươi hai đồng).

Tổng cộng: 44.248.884đ (bốn mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm tám mươi bốn đồng).

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP S ông Dương Xuân T yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Huỳnh Hải H trả

làm một lần toàn bộ số tiền gốc và lãi, tính đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 11/8/2023 với số tiền là 44.248.884đ (bốn mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm tám mươi bốn đồng), đồng thời bà H còn phải trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 12/8/2023 cho đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng S theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng đã ký.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã xác minh, tống đạt hợp lệ nhiều lần các giấy triệu tập và các văn bản tố tụng đối với bị đơn bà Huỳnh Hải H để lấy lời khai, để kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn bà Huỳnh Hải H đều không có mặt để làm việc theo giấy triệu tập, thông báo của Toà án, nên Toà án không lấy được lời khai của bà Huỳnh Hải H, không tiến hành hòa giải được vụ án.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần S khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bà Huỳnh Hải H; bà H có nơi cư trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Dương Xuân T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn bà Huỳnh Hải H đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP S và bị đơn bà Huỳnh Hải H.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Căn cứ vào Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiếm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) được ký ngày 20/9/2018 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S (S1) - Chi nhánh N - Phòng giao dịch huyện G với bà Huỳnh Hải H khi

xác lập hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận giữa Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiếm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) được ký ngày 20/9/2018 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S - Chi nhánh N - Phòng giao dịch huyện G với bà Huỳnh Hải H là hợp pháp, có hiệu lực và có giá trị ràng buộc các bên.

[2.2] Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Huỳnh Hải H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định của Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (Điều 20 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), cụ thể: Bà H chỉ mới thanh toán cho Ngân hàng số tiền 32.800.000 đồng, kể từ thời điểm tháng 03/2022, bà Huỳnh Hải H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và phát sinh nợ quá hạn kể từ ngày 22/5/2022 cho đến nay; Ngân hàng thương mại cổ phần S - Chi nhánh N - PGD huyện P (S1) đã nhiều lần nhắc nhở và làm việc với bà H để thanh toán các khoản nợ quá hạn nhưng cho đến nay vẫn không nhận được sự hợp tác từ phía bà H. Như vậy có cơ sở xác định bà H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và thời hạn thanh toán, gây ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Hải H trả nợ gốc và lãi là có căn cứ. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S về việc buộc bà Huỳnh Hải H phải thanh toán số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 11/8/2023, cụ thể như sau:

+ Nợ gốc: 28.009.132đ (hai mươi tám triệu không trăm lẻ chín nghìn một trăm ba mươi hai đồng);

+ Lãi quá hạn: 16.239.752đ (mười sáu triệu hai trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm năm mươi hai đồng).

Tổng cộng: 44.248.884đ (bốn mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm tám mươi bốn đồng).

Ngoài ra, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, bà Huỳnh Hải H còn phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất đã được thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng đã ký.

[3] Xét ý kiến của bị đơn:

Trong suốt quá trình tố tụng giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bà Huỳnh Hải H: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; tại các vă bản trên, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh đã thông báo rõ nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cho Tòa án nhưng phía bị

đơn vắng mặt, không đến Tòa án để giải quyết vụ án, không có văn bản phản hồi ý kiến nên Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ và không có cơ sở để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đon bà Huỳnh Hải H.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu nguyên đơn là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bà Huỳnh Hải H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả nợ theo quy định của pháp luật.

H1 lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 280, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91; Điều 95, điểm d khoản 3 Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Buộc bà Huỳnh Hải H phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tính đến ngày 11 tháng 8 năm 2023 là 44.248.884đ (bốn mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm tám mươi bốn đồng), trong đó:

+ Tiền gốc: 28.009.132đ (hai mươi tám triệu không trăm lẻ chín nghìn một trăm ba mươi hai đồng);

+ Tiền lãi quá hạn: 16.239.752đ (mười sáu triệu hai trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm năm mươi hai đồng).

Quy định: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 12 tháng 8 năm 2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng trên.

2. Về án phí:

- Bà Huỳnh Hải H phải chịu án dân sự sơ thẩm là 2.212.444đ (hai triệu hai trăm mười hai nghìn bốn trăm bốn mươi bốn đồng).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S 748.000đ (bảy trăm bốn mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003538 ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh.

3. Quyền kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;

(Sau khi án có hiệu lực pháp luật);
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vi Nhật Hoàng